

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 01/2022/HC-PT
Ngày 26-12-2022
V/v khiếu kiện quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.
Ông Hồ Hữu Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2022/TLPT-HC ngày 10 tháng 11 năm 2022 về “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2022/QĐ-PT ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Anh Đỗ Thanh K, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (ông Hà Xuân T);

Địa chỉ: Xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Giang N – Trưởng Công an xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện anh Đỗ Thanh K

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện trình bày như sau:

Ngày 31/8/2021 Trưởng công an xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh vì cho rằng anh có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, tại biên bản vi phạm hành chính anh đã ghi vào trong biên bản ý kiến của anh là anh không có hành vi tác động vào người bà Phan Thị D. Diễn biến thực tế sự việc xảy ra vào ngày hôm đó anh không tấn công bà Phan Thị D mà do bà ấy tự lao vào anh, anh đã dùng tay phải cản lại, và bà ấy đã chủ động ngã ra kéo theo cả anh, khi anh chưa kịp đứng dậy thì bà D và hai con gái của bà là Hà Bích H1, sinh năm 1983 và Hà Thu H2 sinh năm 1990 đã lao vào tấn công và cầu xé anh, dẫn đến anh bị sây xước hai cánh tay phải, trái, và rách toàn bộ áo sơ mi màu trắng, cho đến khi vợ anh ở nhà chạy tới cùng với mẹ anh và anh H3(H3 Th) người cùng xóm lân kéo ba mẹ con bà D ra, thì anh mới đứng được dậy, khi đó chị Hà Bích H1 con gái của bà D còn lao vào nhà lấy một cây gậy lao ra và miệng hô to “Hôm nay giết chết thằng K (là anh) đi”, còn bà D thì chủ động lăn ra quán rầy đánh đập miệng thì nói “K ơi mày không có 300 triệu (Ba trăm triệu đồng) thì tao cho mày đi tù”, ngay lúc đó có mặt những người sau: Bà Phan Thị D, chị Hà Bích H1, chị Hà Thu H2, Hà Doãn N, một cháu gái anh không rõ là ai, vợ chồng anh H3 (H3, Th), bà Phan Thị V (là mẹ đẻ anh), sau sự việc anh chủ động xuống trình báo Công an xã T. Tuy nhiên ngày 06/9/2021 ông Chủ tịch UBND xã T đã ra quyết định xử phạt hành chính số 261/QĐ –XPVPHC, mức phạt là 2.500.000đ; Biện pháp khắc phục hậu quả là: Buộc anh xin lỗi công khai bà Phan Thị D; Anh hoàn toàn không nhất trí với quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC bởi anh không có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà D. Sự việc diễn ra từ ngày 24/8/2021 tại trước cửa nhà bà D nhưng đến ngày 31/8/2021 công an xã mới lập biên bản hơn nửa biên bản không được lập tại nơi xảy ra sự việc, cũng không ghi rõ lý do vì sao lại lập biên bản tại công an xã T, việc này không đúng với quy định tại điều 58 luật xử lý vi phạm hành chính 2020. Tại biên bản vi phạm hành chính cũng không có người chứng kiến, các nội dung biên bản mẫu không được công an xã viết đầy đủ mà bắt anh ký vào, anh đã chụp lại biên bản trước khi anh ký. Quyết định xử phạt cho rằng anh xâm hại sức khỏe của người khác theo quy định tại điểm e khoản 3 điều 5 của nghị định 167/2013/NĐ-CP anh thấy việc áp dụng quy định này là hoàn toàn trái luật, anh không có hành vi tác động vào người bà D, hơn nữa nếu cho rằng anh có xâm hại đến sức khỏe của bà D thì phải có kết luận của cơ quan y tế về

việc anh xâm hại và làm tổn hại sức khỏe của bà D là bao nhiêu %; Anh không tác động vào người bà D, không gây tổn hại % sức khỏe nào của bà D mà lại xử phạt hành chính đối với anh là không thỏa đáng. Căn cứ vào điều 17 luật khiếu nại 2011 anh khiếu nại quyết định xử phạt hành chính số 261/QĐ-XPVPHC của ông Chủ tịch UBND xã, đề nghị ông Chủ tịch UBND xã xác minh làm rõ sự việc để minh oan cho anh. Hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành. Yêu cầu hủy bỏ kết quả giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã T, Trưởng công an xã T xin lỗi công khai đối với anh.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang – ông Hà Xuân T trình bày:

Sự việc mâu thuẫn xảy ra vào chiều ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa anh Đỗ Thanh K và bà Phan Thị D; công dân thôn Đ xã T; Sau khi xem xét các hồ sơ, tài liệu, chứng cứ, do Công an xã lập và cung cấp, với sự tham mưu của công chức tư pháp xã và báo cáo đề xuất số 136/BC-CAX ngày 31 tháng 8 năm 2021 đề xuất của Trưởng công an xã T, Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào Điều 36 Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 20 tháng 6 năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013, Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình; Luật xử lý vi phạm hành chính và luật sửa đổi bổ sung một số điều xử lý vi phạm hành chính; và các văn bản quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân xã đã ra Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND xã T, xử phạt vi phạm hành chính với anh Đỗ Thanh K; Được quy định tại Điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc anh Đỗ Thanh K xin lỗi công khai đối với bà Phan Thị D. Được quy định tại điểm đ, khoản 3, Điều 3 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Nội dung anh Đỗ Thanh K khiếu nại Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND xã T, đã được Ủy ban nhân dân xã giải quyết các bước theo đúng trình tự, đúng quy định của pháp luật. Với những nội dung trên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T là bên bị kiện giữ nguyên Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND xã T, xử phạt vi phạm hành chính với anh Đỗ Thanh K; và Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021, về việc giải quyết khiếu nại của anh Đỗ Thanh K, thôn Đ, xã T, lần đầu; là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Giang N - Trưởng Công an xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang trình bày:

Vào ngày 25/8/2021, Công an xã T nhận được đơn đề nghị của chị Hà Thị Thanh H2 về việc anh Đỗ Thanh K có hành vi hành hung bà Phan Thị D (là mẹ đẻ của chị H2) khiến bà D bị thương, phải đi bệnh viện điều trị. Vụ việc nêu trên xảy ra trước cửa nhà chị H2 tại Thôn Đ, xã T. Nguyên nhân ban đầu được chị H2 cho biết là xuất phát từ việc bà Phan Thị V là mẹ đẻ của anh Đỗ Thanh K cho rằng cháu ngoại bà D là cháu Hà Doãn N có xui con anh K là cháu Đỗ Thanh S về nhà bà V để lấy tiền mua đồ chơi, sau đó bà V có đi đến trước cổng nhà bà D và bắt gặp cháu N ở đó nên giữ lại quát mắng cháu N, do không nhất trí với cách giáo dục của bà V nên chị H2 và chị H1 là con gái bà D có to tiếng cãi nhau với bà V. Sau đó anh K về và nghe được câu chuyện nên sang nhà bà D với mục đích giáo dục và dọa cháu N, tuy nhiên khi sang đến nơi thấy chị H2, chị H1 có cãi nhau với mẹ mình là bà V, nên anh K đã nổi nóng và có lời nói đe dọa “giết cả nhà chị H2”, lúc đó bà D thấy anh K nói như vậy liền tiến về phía anh K và thách thức “mày muốn giết thì giết tao đây này” do đó anh K đã dùng tay phải của mình để túm lấy ngực áo bà D và ghì bà D ngã xuống đất khiến bà D đập lưng và đầu vào thành gạch xây để chắn đất ngay trước cổng nhà, gây ra chấn thương cho bà D và hiện bà D đang khám và điều trị tại bệnh viện Đa khoa Tuyên Quang. Chị H2 đề nghị cơ quan Công an làm rõ và xử lý vụ việc trên theo quy định của pháp luật. Sau khi tiếp nhận đơn Công an xã đã tiến hành xác minh nội dung đơn đề nghị của chị H2 và tiến hành lấy lời khai đối với những người liên quan đến vụ việc. Tổ xác minh nhận thấy: Việc anh Đỗ Thanh K đã có hành vi dùng tay tác động vào phần ngực của bà Phan Thị D cùng trú tại thôn Đ, xã T, khiến bà D ngã xuống đất gây ra tổn hại về sức khỏe cho bà D là đúng (các chấn thương của bà D được thể hiện qua kết quả khám chữa bệnh tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang). Hành vi trên của anh K là trực tiếp xâm hại đến sức khỏe bà D, đã vi phạm điểm e, khoản 3, điều 5 – NĐ 167/2013/NĐ-CP. Ngay khi xác minh xong vụ việc vi phạm hành chính đến ngày 31/8/2021 Công an xã đã tiến hành lập biên bản làm việc và tiến hành hòa giải tại trụ sở UBND xã T đối với bà Hà Thị D và anh Đỗ Thanh K. Bà D muốn anh K xin lỗi và bồi thường viện phí cho bà D thì bà D sẽ rút đơn đề nghị tại cơ quan Công an; nhưng ông K không đồng ý với ý kiến bà D và chấp nhận xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ hồi 16 giờ 00 phút ngày 31/8/2021 Công an xã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh Đỗ Thanh K, sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang về hành vi xâm hại sức khỏe người khác Quy định tại điểm e, khoản 3, điều 5 - NĐ 167/2013/NĐ-CP. Đến ngày 06/9/2021 Công an xã tham mưu Chủ tịch UBND xã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông K về hành vi nói trên. Sau khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính anh K đã có đơn khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 trong lĩnh vực an ninh trật tự của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T với nội dung cụ thể như sau: Nội dung thứ nhất: “Sự việc xảy ra ngày 24/8/2021 nhưng đến ngày 31/8/2021 Công an xã mới lập biên bản vi phạm hành chính và không ghi rõ lý do lập biên bản...”. Nội dung thứ hai: “Biên bản vi phạm hành chính không có người chứng kiến, các nội dung trong biên bản không được viết đầy đủ...”. Nội dung thứ ba: “ Về Quyết định xử phạt căn cứ Điểm e, Khoản 3, Điều 5-NĐ 167/2013/NĐ-CP đối với anh Đỗ Thanh K là hoàn toàn trái pháp luật và không có

kết luận của cơ quan y tế về xác định % tổn hại sức khỏe của bà Phan Thị D là bao nhiêu, mà đã xử phạt là không thỏa đáng” Sau khi tiếp nhận đơn khiếu nại ngày 23/9/2021 Ủy ban nhân dân xã T đã thành lập tổ xác minh nội dung khiếu nại đến ngày 08/10/2021 tổ công tác đã có báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 03/11/2021, Ủy ban nhân dân xã tổ chức đối thoại giữa các bên về việc giải quyết khiếu nại. Sau khi nghe tổ công tác 271 báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại, kết quả kiểm tra, rà soát tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ ban hành Quyết định 261/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã là đúng quy định của pháp luật. Tại buổi đối thoại, ông Đỗ Thanh K không cung cấp được các hồ sơ, chứng cứ có liên quan và đề nghị giải quyết theo đúng nội dung đơn khiếu nại. Ý kiến bà Phan Thị D (là người bị anh K xâm hại sức khỏe) mong muốn giải quyết tình cảm đồng thời đề nghị anh Đỗ Thanh K có lời xin lỗi và hỗ trợ một phần chi phí nằm viện. Tuy nhiên, anh Đỗ Thanh K không đồng ý nội dung đối thoại. Kết quả đối thoại là không thành. Ngày 08/11/2021 Ủy ban nhân dân xã T đã ra quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 Quyết định về việc giải quyết khiếu nại của anh Đỗ Thanh K, trú tại thôn Đ trong quyết định có nêu rõ kết quả xác minh nội dung đơn khiếu nại như sau: Đối với nội dung khiếu nại: “Sự việc xảy ra ngày 24/8/2021 nhưng đến ngày 31/8/2021 Công an xã mới lập biên bản vi phạm hành chính và không ghi rõ lý do lập biên bản...”. Tại Khoản 1, Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này.

Công an xã không trực tiếp phát hiện vi phạm vào thời điểm ngày 24/8/2021 mà chỉ nhận được tin báo về vụ việc và có xuống hiện trường và ghi nhận vụ việc và có mời anh K là người liên quan đến Công an xã để ghi lời khai. Đến ngày 25/8/2021 có tiếp nhận đơn đề nghị của chị Hà Thị Thu H2 là con gái bà Phan Thị D, Công an xã căn cứ vào đó đã tiến hành xác minh, làm rõ. Đến ngày 31/8/2021 Công an xã đã mời anh K và bà D đến trụ sở UBND xã T làm việc, tại đây Công an xã đã xác định vi phạm hành chính của anh K (được tính là thời điểm phát hiện vi phạm hành chính) và tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi vi phạm hành chính được quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5-ND 167/2013/ND-CP vào ngày 31/01/2021 là thỏa đáng và đúng quy định của pháp luật. Đối với nội dung khiếu nại: “Biên bản vi phạm hành chính không có người chứng kiến, các nội dung trong biên bản không được viết đầy đủ...” Tại Khoản 2, Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: Biên bản vi phạm hành chính phải ghi rõ ngày, tháng, năm, địa điểm lập biên bản; họ, tên, chức vụ người lập biên bản; họ, tên, địa chỉ, nghề nghiệp của người vi phạm hoặc tên, địa chỉ của tổ chức vi phạm; giờ, ngày, tháng, năm, địa điểm xảy ra vi phạm; hành vi vi phạm; biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý; tình trạng tang vật, phương tiện bị tạm giữ; lời khai của người vi phạm hoặc đại diện tổ chức vi phạm; nếu có người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại thì phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ, lời khai của họ; quyền và thời hạn giải trình về vi phạm

hành chính của người vi phạm hoặc đại diện của tổ chức vi phạm; cơ quan tiếp nhận giải trình.

Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký vào biên bản thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cơ sở nơi xảy ra vi phạm hoặc của hai người chứng kiến”. Do đó Biên bản vi phạm hành chính của Công an xã lập ngày 31/8/2021 đối với anh Đỗ Thanh K đã thể hiện đầy đủ các nội dung đã được quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính và đã được anh Đỗ Thanh K ký vào phần người vi phạm và quá thời hạn 05 ngày anh K không có văn bản giải trình đến người có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 2, Điều 61, Luật xử lý vi phạm hành chính. Đối với nội dung khiếu nại: “ Về Quyết định xử phạt được quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5-NĐ 167/2013/NĐ-CP đối với anh Đỗ Thanh K là hoàn toàn trái pháp luật và không có kết luận của cơ quan y tế về xác định % tổn hại sức khỏe của bà Phan Thị D là bao nhiêu, mà đã xử phạt là không thỏa đáng”.

- Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ Công an xã có đủ căn cứ xác định hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” được quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5-NĐ 167/2013/NĐ-CP của anh Đỗ Thanh K đối với bà Phan Thị D là hoàn toàn chính xác và đúng theo quy định của pháp luật.

Tại khoản 1, Điều 20 Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam năm 2013 có nêu “ Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh D và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh D, nhân phẩm”. Do đó mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác đều bị xử lý, sau khi anh Đỗ Thanh K tác động đến bà D làm bà D ngã xuống đầu và lưng va đập xuống đất và thành gạch dẫn đến bị choáng, đồng thời gây ra vết bầm tím trên cơ thể cho bà D. Ngay sau đó bà D đã đi khám tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang bác sĩ chuẩn đoán bị chấn động não và điều trị tại đây đến ngày 26/8/2021. Đối với việc trưng cầu giám định được quy định tại Điều 205 Bộ luật tố tụng hình sự (khi có dấu hiệu tội phạm xảy ra).

Việc chị H1 và chị H2 (là con bà D) có hành động giằng co đối với anh K chỉ là hành vi cản ngăn và bảo vệ mẹ mình khi anh K đã có hành động gây ảnh hưởng đến sức khỏe bà D. Do đó không đủ căn cứ để xử lý.

Vụ án đã được Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thụ lý, điều tra xác minh và đưa ra xét xử. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào các Căn cứ vào các Điều 30, 31, 116, 164, 193, 194, 195, 204, 206, 345, 348 Luật Tố tụng hành chính; Điều 38, 57, 58 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, 29, 31 Luật khiếu nại; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Thanh K về việc yêu cầu Tòa

án hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC, ngày 06/9/2021 trong lĩnh vực an ninh trật tự của Chủ tịch UBND xã T. Yêu cầu hủy bỏ kết quả giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã T, Trưởng công an xã T xin lỗi công khai đối với anh.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 29/9/2022 và ngày 14/10/2022 anh Đỗ Thanh K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, đề nghị Tòa cấp phúc thẩm Tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, với lý do bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã T là không đúng sự thật của vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xác minh giải quyết không khách quan, lời khai của các nhân chứng có nhiều mâu thuẫn, có dấu hiệu của việc làm sai lệch hồ sơ, thông cung và bao che hành vi vi phạm, cụ thể:

Tại lời khai của anh Lê Tuyến H, sinh năm 1983 và chị Nông Thị X, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thấy anh “túm cổ áo bà Phan Thị D dí xuống đất đầu đập vào thành gạch xi măng xây chắn trước cổng” tuy nhiên thời điểm bà D lao vào anh thì anh H và chị X đứng phía sau lưng cách khoảng 5m thì không có cơ sở.

Tại kết luận của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang thì vùng đầu không có trầy xước, bầm dập hay phù nề thì việc cho rằng anh kéo bà D đập đầu vào thành gạch là không có cơ sở.

Tại kết luận của Bệnh viện có vết bầm tím tại phía sau vai nếu anh túm cổ mà kéo thì cơ thể bà D phải lao về phía trước không thể có dấu vết ở phía sau (vết bầm tím phía sau phù hợp với việc bà D khi vào sân tự nằm lăn ra do nền đất đang san lấp có nhiều đất và đá sỏi gây ra).

Lời khai của mẹ anh là bà Phan Thị V, sinh năm 1955; địa chỉ thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là người chứng kiến cách vị trí xô xát khoảng 1,5m với điều kiện thời tiết buổi chiều nhiều mây ánh sáng tự nhiên kém với thị lực kém không thể có được sự quan sát tốt (vấn đề này cần xác minh làm rõ). Tuy nhiên qua quá trình lấy lời khai đối với mẹ anh (bà Phan Thị V) do thị lực kém nên không viết bản tự khai mà do cán bộ Công an xã lập và đọc thông qua không có người làm chứng đến khi anh sao hồ sơ thì được biết nội dung không đúng như lời trình bày của bà V với Công an xã.

Khi sự việc xảy ra chị Hà Thu H (là con gái bà D) cầm hung khí nguy hiểm (gậy cứng) có hành vi đe dọa giết người nhưng Công an xã đã không xác minh làm rõ vấn đề này.

Quá trình điều tra vụ án Tòa án huyện Y không điều tra xác minh thu thập các chứng cứ mà anh đã nêu ra, xuất phát từ việc thu thập chứng cứ không đầy đủ nên đã đưa ra phán quyết không đúng với bản chất sự việc, không công tâm khách quan ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện có ý kiến thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của anh, đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã T; Yêu cầu Chủ tịch UBND xã T, Trưởng công an xã T xin lỗi công khai đối với anh.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến đề nghị giữ nguyên như nội dung bản án sơ thẩm,

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX xử Bác yêu cầu kháng cáo của anh Đỗ Thanh K và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm theo khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

Về án phí phúc thẩm: Anh Đỗ Thanh K phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện anh Đỗ Thanh K trong hạn luật định, nội dung kháng cáo nằm trong nội dung bản án sơ thẩm, người kháng cáo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên được công nhận là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Anh Đỗ Thanh K kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về thẩm quyền ban hành Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC, ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021

của Chủ tịch UBND xã T:

Căn cứ khoản 1 Điều 38 và điểm b khoản 1 Điều 24 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chủ tịch UBND xã T ký Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 là đúng thẩm quyền.

Căn cứ Điều 17 của Luật khiếu nại, Chủ tịch UBND xã T ký Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 là đúng thẩm quyền.

[2.2]. Về thời hiệu, thời hạn ban hành Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC, ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã T

Sự việc mâu thuẫn giữa anh Đỗ Thanh K và bà Phan Thị D xảy ra ngày 24/8/2021. Ngày 31/8/2021 Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh K về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác theo quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. HĐXX xét thấy trường hợp “vi phạm” của anh K còn thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngày 06/9/2021, Chủ tịch UBND xã T ký Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC là đúng thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 06/9/2021, Chủ tịch UBND xã T ban hành Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC. Ngày 10/9/2021, anh K đã làm đơn khiếu nại Quyết định nêu trên. Ngày 15/9/2021, UBND xã T nhận được đơn khiếu nại Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC. HĐXX xét thấy đơn khiếu nại của anh K còn thời hiệu theo quy định tại Điều 9 của Luật khiếu nại. Ngày 21/9/2021, UBND xã T đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu theo đúng quy định tại Điều 27 Luật khiếu nại. Đến ngày 08/11/2021, Chủ tịch UBND xã T ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND là chưa đúng thời hạn quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại.

[2.3]. Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC, ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã T.

Ngày 25/8/2021, Công an xã T tiếp nhận đơn đề nghị của chị Hà Thị Thu H2. Công an xã căn cứ vào đơn của chị H2 đã tiến hành xác minh, làm rõ. Công an xã đã mời anh K và bà D đến trụ sở UBND xã T làm việc, tại đây Công an xã đã xác định vi phạm của anh K có dấu hiệu vi phạm hành chính, có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác quy định tại điểm e, Khoản 3, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 31/8/2021 Công an xã T tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh Đỗ Thanh K đúng các nội dung theo quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ vào kết quả xác minh theo quy định tại điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính, xác định có đủ căn cứ xử phạt vi phạm hành chính, ngày 06/9/2021 Chủ tịch UBND xã T ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC đối với anh Đỗ Thanh K theo quy định tại Điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định xử phạt của Chủ tịch UBND xã T là đúng quy định của pháp luật.

Không đồng ý với Quyết định số 261/QĐ-XPHC, ngày 10/9/2021 anh K đã làm đơn khiếu nại. Ngày 15/9/2021, UBND xã T nhận được đơn khiếu nại Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC. Ngày 21/9/2021, UBND xã T đã ra Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu. Ngày 23/9/2021, UBND xã T ra Quyết định số 271/QĐ-XPVPHC về việc xác minh nội dung khiếu nại theo quy định tại Điều 29 Luật khiếu nại. Ngày 08/10/2021, tổ công tác 271 đã ra Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 26/10/2021, UBND xã T thành lập hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại. Ngày 03/11/2021 UBND xã tổ chức đối thoại giữa các bên liên quan theo quy định tại Điều 30 Luật khiếu nại. Đến ngày 08/11/2021, Chủ tịch UBND xã T ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND là đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011.

[2.4]. Về tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức, nội dung của Quyết định Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND xã T:

HĐXX xét thấy hình thức của Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 là phù hợp quy định tại Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 là phù hợp quy định tại Điều 31 Luật khiếu nại.

Đối với nội dung của Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021, HĐXX thấy rằng: Anh Đỗ Thanh K cho rằng anh không có hành vi, vi phạm đến sức khỏe của bà D. Do vậy việc xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND xã T đối với anh K là không đúng quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết sự việc, tại biên bản lấy lời khai anh Đỗ Thanh K xác định hành vi xảy ra vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 24/8/2021 anh K có thừa nhận là “khi sự việc xảy ra bà D có lao vào anh, anh có dùng tay đẩy đỡ vào khu vực cổ áo bà D trước khi bà D ngã” điều đó chứng minh anh K có hành vi tác động đến bà D nên dẫn đến việc bà D ngã. Khi bà D lao về phía anh K thì hành vi đó chưa thể đe dọa đến sức khỏe của anh K và bà D cũng không có lời nói hay có hành vi đe dọa đến anh K vào thời điểm đó. Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình xác minh vụ việc của Công an xã T, lời khai của anh Đỗ Thanh K và những người chứng kiến sự việc có đủ căn cứ xác định ngày 24/8/2021 anh Đỗ Thanh K có hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, cụ thể:

-Tại biên bản ghi lời khai của Công an xã đối với anh Đỗ Thanh K vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 24/8/2021 ông K có thừa nhận là “khi sự việc xảy ra bà D có lao vào tôi, tôi có dùng tay đẩy đỡ vào khu vực cổ áo bà D trước khi bà D ngã”.

- Tại biên bản ghi lời khai đối với bà Phan Thị Vinh (là mẹ đẻ anh K) vào hồi 14 giờ 50 ngày 26/8/2021 có trình bày “ anh K có túm cổ áo bà D và có xảy ra xô đẩy, sau đó bà D bị ngã ra khu vực cổng nhà bà D”.

-Tại biên bản ghi lời khai vào hồi 08 giờ 22, ngày 26/8/2021 của Công an xã đối với anh Lê Tuyên H, sinh năm: 1983, cùng trú tại thôn Đ, xã T là người có mặt tại thời điểm đó và chứng kiến toàn bộ sự việc có trình bày “anh K sử dụng tay phải túm lấy cổ áo ngực bà D và dí bà D xuống đất, đầu bà D có đập vào thành gạch xây để ngăn nước ngập vào sân”.

- Tại biên bản ghi lời khai hồi 08 giờ 30 phút ngày 31/8/2021 của Công an xã đối với chị Nông Thị X, sinh năm: 1981, trú tại: thôn Đ, xã T là người có mặt tại thời điểm đó có trình bày “tôi thấy anh K túm cổ áo bà D và kéo làm bà D ngã xuống đất đầu có đập vào thành gạch xi măng xây chắn ở trước cổng”.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh Đỗ Thanh K đã có hành vi dùng tay tác động trực tiếp đến cơ thể bà Phan Thị D, sinh năm 1962 gây tổn hại đến sức khỏe bà Phan Thị D. Do vậy. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPHC của Chủ tịch UBND xã T đối với anh Đỗ Thanh K về hành vi xâm hại sức khỏe người khác xảy ra ngày 24/8/2021 theo quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với nội dung của Quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021, HĐXX thấy rằng: Do biên bản ngày 31/8/2021 được người có thẩm quyền lập đúng pháp luật, đúng hành vi như đã phân tích nêu trên, nên Chủ tịch UBND xã T không chấp nhận khiếu nại của anh Đỗ Thanh K, giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 trong lĩnh vực an ninh trật tự của Chủ tịch UBND xã đối với anh Đỗ Thanh K, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang là có căn cứ.

[2.5]. Đối với ý kiến của anh K cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xác minh giải quyết không khách quan, lời khai của các nhân chứng có nhiều mâu thuẫn (thời điểm bà D lao vào anh thì anh H và chị X đứng phía sau lưng cách khoảng 5m nên lời khai của anh H, chị X không có cơ sở), có dấu hiệu của việc làm sai lệch hồ sơ như tại kết luận của bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang thì vùng đầu không có trầy xước, bầm dập hay phù nề, có vết bầm tím tại phía sau vai nên việc cho rằng anh kéo bà D đập đầu vào thành gạch là không có cơ sở và nếu anh túm cổ mà kéo thì cơ thể bà D phải lao về phía trước không thể có dấu vết ở phía sau (vết bầm tím phía sau phù hợp với việc bà D khi vào sân tự nằm lăn ra do nền đất đang san lấp có nhiều đất và đá sỏi gây ra). Lời khai của mẹ anh là bà Phan Thị V, là người chứng kiến cách vị trí xô xát khoảng 1,5m với điều kiện thời tiết buổi chiều nhiều mây ánh sáng tự nhiên kém với thị lực kém không thể có được sự quan sát tốt. Quá trình lấy lời khai đối với mẹ anh (bà Phan Thị V) do thị lực kém nên không viết bản tự khai mà do cán bộ công an xã lập và đọc thông qua không có người làm chứng đến khi anh sao hồ sơ thì được biết nội dung không đúng như lời trình bày của bà V với Công an xã. Khi sự việc xảy ra chị Hà Thu H1 (là con gái bà D) cầm

hung khí nguy hiểm (gây cứng) có hành vi đe dọa giết người nhưng Công an xã đã không xác minh làm rõ vấn đề này.

HĐXX thấy rằng các tình tiết nêu trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ, tại phiên tòa phúc thẩm anh Đỗ Thanh K không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó kháng cáo của anh K về nội dung này là không có cơ sở xem xét.

Từ những nhận định trên, HĐXX thấy việc kháng cáo của anh Đỗ Thanh K là không có căn cứ pháp luật. Do đó không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thanh K, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo của anh Đỗ Thanh K không được chấp nhận nên anh K phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 241, 242 của Luật Tố tụng hành chính.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thanh K, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Bác yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Thanh K về yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021, Quyết định giải quyết khiếu nại số 325/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, Trưởng Công an xã T xin lỗi công khai đối với anh.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Anh Đỗ Thanh K phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), án phí hành chính phúc thẩm. Anh Đỗ Thanh K đã nộp đủ số tiền án phí hành chính phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004241 ngày 18/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án. (Ngày 26/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Y;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Đức Nam